

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ML
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 72/2022/HS-ST
Ngày 19-8-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ML, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Quang Mạnh và ông Nguyễn Văn Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Ngọc Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Công - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 76/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 08 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn Q**, sinh ngày 01/10/2000, tại CC, MS, Sơn La; Nơi ĐKKHKT: Bản CC, xã CC, huyện MS, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 03/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông Lò Văn C, sinh năm 1975 và con bà Lò Thị S, sinh năm 1975; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: 01 tiền án: Ngày 24/9/2021 bị Tòa án nhân dân huyện ML xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bị cáo bị bắt tạm giam giữ từ ngày 16/5/2022; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1987. Địa chỉ: Tổ 12, phường QT, thành phố SL, tỉnh Sơn La. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Thào A D, sinh năm 1979. Địa chỉ: Bản NHT, xã CÂ, huyện ML, tỉnh Sơn La. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bạc Cẩm M, sinh năm 1993. Địa chỉ: Bản CL, xã CL, huyện TC, tỉnh Sơn La. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Cà Văn H, sinh năm 2001. Địa chỉ: Bản PY, xã CH, huyện Mường La, tỉnh Sơn La. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lò Văn Q bị Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vụ thứ nhất:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 12/5/2022 Lò Văn Q đi bộ từ bến xe khách ML theo hướng từ ML đi thành phố Sơn La thì nhìn thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave màu đỏ đen bạc (là xe của anh Thào A D) dựng ở bên đường, xe vẫn cầm chìa khóa xe và không có người trông coi nên Q đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Q đến nơi chiếc xe đang dựng và khởi động xe, điều khiển xe theo hướng ra thành phố Sơn La. Đến khu vực bản M, xã TB, huyện ML, Q rẽ vào đường đi xã CH, huyện ML để tìm nơi bán xe. Khoảng 16 giờ cùng ngày Q điều khiển xe đến nhà Lò Văn L ở bản PY, xã CH, tại nhà L, Q hỏi L chỗ cầm cố xe, L chỉ cho Q mang xe đến cầm cố tại quán anh Tòng Văn C ở cùng bản được số tiền 500.000 đồng. Cầm cố xe xong Q đi bộ quanh khu vực bản PY tìm người mua xe, sau đó Q gặp Cà Văn H và thỏa thuận bán chiếc xe cho Cà Văn H với số tiền 750.000 đồng. Q đi chuộc xe hết 550.000 đồng rồi giao xe cho H, H đưa cho Q số tiền 750.000 đồng và nhận xe mang về.

Vụ thứ hai:

Khoảng 17 giờ ngày 16/5/2022 Lò Văn Q đi bộ ở đoạn đường thuộc bản PY, xã CH thì nhìn thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER MX, biển kiểm soát 33P2-9818, màu xanh đen (là xe của anh Nguyễn Mạnh H giao cho anh Bạc Cẩm M quản lý, sử dụng) đang để bên lề đường cạnh một nhóm thanh niên khoảng 03 người đang đứng nói chuyện. Q nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên. Sau khi nhóm thanh niên ra cách nơi dựng xe khoảng 100 mét thì Q liền nhặt một hòn đá bên đường đập vỡ yếm phải của xe, đồng thời giựt dây điện ở xe và nói lại để khởi động xe rồi điều khiển xe theo hướng đi xã TB, huyện ML.

Đến khu vực bản M, xã TB thì Lò Văn Q bị Công an xã TB yêu cầu dừng xe kiểm tra, Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ:

01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave màu đỏ đen bạc, không có biển kiểm soát, số khung 3904HY416135, số máy JA39E0391296, xe cũ đã qua sử dụng.

01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER MX, màu xanh đen, biển kiểm soát 33P2-9818, số khung 000928, số máy 000928, xe cũ đã qua sử dụng.

Ngày 17/5/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML đã ban hành yêu cầu định giá tài sản số 07 đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER MX, màu xanh đen, biển kiểm soát 33P2-9818, số khung 000928, số máy 000928, xe cũ đã qua sử dụng. Tại kết luận định giá tài sản số 08 ngày 18/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện ML kết luận: giá trị của 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER MX, màu xanh đen, biển kiểm soát 33P2-9818, số khung 000928, số máy 000928, xe cũ đã qua sử dụng là 3.000.000 đồng.

Ngày 07/6/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML đã ban hành yêu cầu định giá tài sản số 08 đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave màu đỏ đen bạc, không có biển kiểm soát, số khung 3904HY416135, số máy JA39E0391296, xe cũ đã qua sử dụng. Tại kết luận định giá tài sản số 09 ngày 08/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện ML kết luận: giá trị của 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave màu đỏ đen bạc, không có biển kiểm soát, số khung 3904HY416135, số máy JA39E0391296, xe cũ đã qua sử dụng là 7.000.000 đồng.

Đối với Lò Văn L, Tòng Văn C, Cà Văn H: Lò Văn L đã chỉ chỗ cho bị cáo Lò Văn Q đi cầm cố chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave màu đỏ đen bạc vào ngày 12/5/2022; Tòng Văn C đã nhận cầm cố của bị cáo Lò Văn Q chiếc xe trên; Cà Văn H đã bỏ tiền ra mua chiếc xe trên, tuy nhiên cả Lò Văn L, Tòng Văn C, Cà Văn H đều không biết chiếc xe trên là do Lò Văn Q thực hiện hành vi trộm cắp mà có, do đó Lò Văn L, Tòng Văn C, Cà Văn H không phạm tội.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, tại đơn xin xét xử vắng mặt bị cáo, người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì, nhất trí với kết luận của Hội đồng định giá.

Bản cáo trạng số 46/CT-VKS-ML ngày 03/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố bị cáo Lò Văn Q về tội “ Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn Q đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lò Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt Lò Văn Q từ 12 tháng đến 18 tháng tù giam; Không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản.

Đối với vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 2 Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại Thào A D 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave màu đỏ đen bạc, không có biển kiểm soát, số khung 3904HY416135, số máy JA39E0391296, xe cũ đã qua sử dụng.

Trả cho chủ sở hữu 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER MX, màu xanh đen, biển kiểm soát 33P2-9818, số khung 000928, số máy 000928, xe không có chìa khóa, không có yếm bên phải, không kiểm tra máy móc bên trong, xe cũ đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt người bị hại Nguyễn Mạnh H không yêu cầu bị cáo Lò Văn Q bồi thường; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Cà Văn H, Bạc Cẩm M không yêu cầu bị cáo Lò Văn Q bồi thường; người bị hại Thào A D yêu cầu bị cáo Lò Văn Q bồi thường số tiền 2.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo nhất trí bồi thường cho người bị hại Thào A D. Đề nghị chấp nhận.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu tiền án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ML; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ML; Kiểm sát viên trong quá trình

điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Người bị hại Nguyễn Mạnh H, Thào A D, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Bạc Cẩm M, Cà Văn H vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ và được công bố tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án nên căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 quyết định xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng trên.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn Q thừa nhận: Khoảng 17 giờ ngày 16/5/2022 Lò Văn Q đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản để lén lút lấy trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER MX, màu xanh đen, biển kiểm soát 33P2-9818, số khung 000928, số máy 000928, xe cũ đã qua sử dụng có giá trị 3.000.000 đồng của anh Nguyễn Mạnh H. Ngoài ra, ngày 12/5/2022 bị cáo Lò Văn Q còn lén lút lấy trộm của anh Thào A D 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave màu đỏ đen bạc, không có biển kiểm soát, số khung 3904HY416135, số máy JA39E0391296, xe cũ đã qua sử dụng, xe có giá trị 7.000.000 đồng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Đơn trình báo, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản sự việc, vật chứng thu giữ.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hành vi lén lút chiếm đoạt 02 chiếc xe máy có tổng trị giá 10.000.000 đồng của bị cáo Lò Văn Q đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản, được quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, nhưng do nghiện ma túy, lười lao động, hám lời bất chính nên bị cáo đã thực hiện tội phạm với lỗi cố ý. Hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo tuy thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm đến lợi ích hợp pháp của công dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội ở địa phương, gây bất bình, hoang mang trong quần chúng.

[4] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Về tình tiết tăng nặng: Ngày 24/9/2021 bị Tòa án nhân dân huyện ML xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo được xác định chưa xóa án

tích nay tiếp tục vi phạm. Ngoài ra bị cáo thực hiện hành vi phạm tội hai lần, do đó bị cáo phải chịu 02 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử cần xem xét chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, vì sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

[5] Về hình phạt

Về hình phạt chính: Tòa cần xem xét cân nhắc xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo. Việc cách ly bị cáo một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có thể đảm bảo được điều kiện và thời gian để bị cáo cải tạo, giáo dục trở thành người tốt có ích cho xã hội và gia đình, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa giáo dục chung.

Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng*”. Xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế, thu nhập không ổn định, tài sản không có gì giá trị lớn, bị cáo không có khả năng thi hành, Tòa cần xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án:

01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave màu đỏ đen bạc, không có biển kiểm soát, số khung 3904HY416135, số máy JA39E0391296, xe cũ đã qua sử dụng. Ngày 06/7/2022 Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại Thào A D là đúng quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER MX, màu xanh đen, biển kiểm soát 33P2-9818, số khung 000928, số máy 000928, xe không có chìa khóa, không có yếm bên phải, không kiểm tra máy móc bên trong, xe cũ đã qua sử dụng. Là tài sản hợp pháp của người bị hại Nguyễn Mạnh H, cần trả lại cho anh Nguyễn Mạnh H.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Nguyễn Mạnh H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Cà Văn H, Bạc Cẩm M không yêu cầu bị cáo Lò Văn Q bồi thường; người bị hại Thào A D yêu cầu bị cáo Lò Văn Q bồi thường số tiền 2.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo nhất trí bồi thường cho người bị hại Thào A D. Hội đồng xét xử nhận thấy đây là ý kiến tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

[8] Đối với Lò Văn L, Tòng Văn C, Cà Văn H: Lò Văn L đã chỉ chỗ cho bị cáo Lò Văn Q đi cầm cố chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave màu đỏ đen bạc; Tòng Văn C đã nhận cầm cố của bị cáo Lò Văn Q chiếc xe trên; Cà Văn H đã bỏ tiền ra mua chiếc xe trên, tuy nhiên cả Lò Văn L, Tòng Văn C, Cà Văn H đều không biết chiếc xe trên là do Lò Văn Q thực hiện hành vi trộm cắp mà có, do đó Lò Văn L, Tòng Văn C, Cà Văn H không phạm tội.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015:

Tuyên bố: bị cáo Lò Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Lò Văn Q 18 (Mười tám) tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam giữ (ngày 16/5/2022).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 2 Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại Thào A D 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave màu đỏ đen bạc, không có biển kiểm soát, số khung 3904HY416135, số máy JA39E0391296, xe cũ đã qua sử dụng.

Tuyên trả cho người bị hại Nguyễn Mạnh H 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER MX, màu xanh đen, biển kiểm soát 33P2-9818, số khung 000928, số máy 000928, xe không có chìa khóa, không có yếm bên phải, không kiểm tra máy móc bên trong, xe cũ đã qua sử dụng.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/8/2022 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện ML và Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML).

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 357, 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự:

Chấp nhận việc người bị hại Nguyễn Mạnh H, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Bạc Cẩm M, Cà Văn H không yêu cầu bị cáo Lò Văn Q bồi thường gì thêm.

Buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại Thào A D số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

“Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án”.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng là 500.000 (Năm trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 19/8/2022. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được tính theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện ML (2);
- Công an huyện ML;
- Bị cáo;
- Bị hại (2);
- Người có QLNVLQ (2);
- Trại giam CA tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện ML;
- THA hình sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Lê Thị Thu Hà